|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ TỈNH ĐỒNG NAI**  Bản án số: 64**/**2022/HS - ST  Ngày: 30 - 11 - 2022. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Đức Dũng –** Giáo viên hưu trí.

Bà **Lại Thị Thúy Hằng** – Cán bộ hưu trí.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Ông **Nguyễn Xuân Dương -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn -** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 15/11/2022 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Minh B**, sinh ngày 25/10/2006 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: ấp 1, xã B huyện XM, tỉnh bà Rịa-Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Châu ro; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Trần Minh H, sinh năm 1987 và bà: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1988; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu.
   * Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/5/2022 và tạm giam cho đến nay.

1. **Lý Văn H (Ẹo)**, sinh năm 1996 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi cư trú: ấp 1, xã B, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Châu ro; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Lý Văn N, sinh năm 1966 và bà: Thổ Thị Hồng Ng, sinh năm 1977; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án, tiền sự: không.
   * Nhân thân:

+ Ngày 22/12/2016, Lý Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 29/11/2018, Lý Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 16 tháng. Ngày 15/12/2019, H chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/5/2022 và tạm giam cho đến nay.

* **Người bị hại**: Anh **Phạm Hoàng S**, sinh năm 1977 (Có mặt). Địa chỉ: Tổ 8, ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
  + **Đại diện theo pháp luật của bị cáo B**: Ông **Trần Minh H1**, sinh năm 1987 và bà **Hoàng Thị Đ**, sinh năm 1988 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 1, xã B, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

* + **Người bào chữa cho bị cáo B:** Bà **Nguyễn Thị Hoài Thương** – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

## Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Thổ Thị Hồng Ng**, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp 1, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**.**

1. Ông **Trần Minh H1**, sinh năm 1987 và bà **Hoàng Thị Đ**, sinh năm 1988 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 1, xã B, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## Người làm chứng:

* + 1. Anh **Dương Phát M**, sinh ngày 20/02/2004 (Có mặt).
    2. Anh **Dương Phát Ph**, sinh năm 2001(Có mặt).
    3. Anh **Chý Cóng V**, sinh năm 2002(Có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 15, ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

* + 1. Anh **Đào Văn X**, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

* + 1. Anh **Dương Minh H**, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Suối Sóc, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

* + 1. Anh **Đào S1**, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

* + 1. Anh **Trần H**, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

* + 1. Anh **Đào Văn H1**, sinh năm 1975 (Có mặt). Địa chỉ: Ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
    2. Chị **Phạm Thị Hồng T**, sinh năm 1973 (Vắng mặt). Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện , tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
    3. Chị **Trần Thị H2**, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

* + 1. Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1981 (Có mặt). Địa chỉ: Ấp 4, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh B, Lý Văn H, Dương Phát M, Chý Cóng V, Dương Phát Ph là bạn chơi chung với nhau.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/5/2022, H, B, V, Ph, M đi tham dự tiệc nhóm họ tại nhà anh Đào Văn H1. Đến 22 giờ cùng ngày, cả nhóm rời tiệc đám họ, B điều khiển xe mô tô hiệu Fiyamaha, biển số 60AF-035.12 chở V, còn H điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, biển số 72G1-81560 chở Ph, M đi đến nhà một người bạn tên H3 ở gần đó để rủ H3 đi nhậu nhưng bị mẹ của H3 chửi nên cả nhóm đi về nhà H tại ấp 1, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- VũngTàu. Trên đường đi, cách nhà anh H khoảng 200m, H điều khiển xe mô tô đánh võng qua lại trên đường nên bị anh Phạm Hoàng S điều khiển xe mô tô chở anh Đào Văn X theo chiều ngược lại chửi. H nói với B quay lại đánh anh S, X. Khi đuổi kịp thì H chặn đầu xe anh S lại rồi xuống xe dùng mũ bảo hiểm đánh anh S, X. Thấy vậy, B cũng xông vào dùng tay chân đấm đá vào người anh S, X. Do bị đánh nên anh X vùng dậy bỏ chạy vào nhà người dân gần đó. H đuổi theo anh X nhưng không kịp nên quay lại chỗ anh S thì nghe anh S nói bị mất chìa khóa xe. H, B lục soát túi quần anh S thì thấy chùm chìa khóa trong túi nên tiếp tục dùng tay, chân đấm đá anh S làm anh S ngã xuống đường. Lúc này, M cũng chạy đến dùng chân đá anh S 01 cái rồi quay lại chỗ V, Ph đứng nhìn; còn H dùng hai đầu gối đè lên hông và đùi anh S, dùng tay trái giữ phần đầu, tay phải giữ phần vai và ghì chặt anh S xuống dưới nền đường; B ngồi xuống phía trên đầu anh S dùng đầu gối đè lên vai anh S, hai tay sờ vào cổ anh S khoảng 05 phút thì tháo được sợi dây chuyền vàng 980, trọng lượng 5c00.4 trên cổ của anh S, bỏ vào túi áo khoác màu hồng của B rồi nói “tháo xong rồi, rút”. H, B buông anh S ra, anh S đứng dậy dắt xe mô tô đi thì H, B xông vào tiếp tục đánh, đấm anh S làm anh S ngã gục xuống. Sau đó, H, B cùng với M, Ph, V đi về nhà H. Trên đường đi, cả nhóm vào nhà một người dân ven đường (không rõ địa chỉ cụ thể) bắt trộm được 05 con gà (gồm 03 con gà mái, trọng lượng mỗi con khoảng 1,3kg và 02 con gà trống, trọng lượng mỗi con khoảng 02kg) đem về nhà H cất giấu. Khi đến nhà H thì cả nhóm ăn cơm xong thì giải tán và đi về nhà.

Thời điểm H, B vừa đánh anh S và chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng, đang rời đi thì anh Dương Minh H ở trong nhà đi ra thấy anh S đang ngồi bệt dưới đất, quần bị bẩn, áo sơ mi bị rách, bung cúc áo. Anh H1 hỏi thì anh S nói bị 05 thanh niên đánh và bị cướp mất sợi dây chuyền vàng nên anh H đẩy xe mô tô của anh S vào nhà mình rồi điều khiển xe mô tô của anh H chở anh S về nhà. Do lúc này trời đã khuya nên đến khoảng 06 giờ ngày 21/5/2022, anh S đến Công an trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận giám định giá trị tài sản số: 21/KL-HĐĐG ngày 27 tháng 5 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận:

sợi dây chuyền vàng 980 (vàng 9 tuổi 8), trọng lượng 5c00.4 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 27.421.600 đồng.

Tại bản Kết luận giám định giá trị tài sản số: 39/KL-HĐĐG ngày 09 tháng 9 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: 02 con gà trống, khối lượng khoảng 04kg và 03 con gà mái, khối lượng 3,9kg, loại già ta, tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá là 1.027.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0915/KL-TgT/2022 ngày 19/8/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế không định tỷ lệ cho chấn thương vai phải, ngực và bụng, hiện tại không để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng chức năng của nạn nhân Phạm Hoàng S. Vật gây thương tích: Vật tày.

Vật chứng vụ án:

* 01 sợi dây chuyền vàng 980 (vàng 9 tuổi 8), trọng lượng 5c00.4. Hiện không thu giữ được.
* 05 còn gà ta, trong đó: 02 con gà trống, mỗi con nặng khoảng 02 kg và 03 con gà mái, mỗi con nặng khoảng 1,3 kg. Hiện không thu hồi được.
* Các mảnh vỡ của mũ bảo hiểm thu giữ tại hiện trường; 01 áo khoác màu hồng, dài tay, có mũ, thu giữ của Hoàng Minh B; 01 áo sơ mi ngắn tay, nền màu trắng có chấm bi, trên áo có nhiều dấu vết dính đất do anh Phạm Hoàng S giao nộp; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, biển số 72G1-81560 thu giữ của Lý Văn H. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.
* 01 xe mô tô nhãn hiệu Fiyamaha, biển số: 60AF-03512, là tài sản hợp pháp của Chý Cóng V, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo H, B nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho V.
* 01 USB màu bạc phía trên có dòng chữ “Hoco”, bên trong lưu trữ đoạn video dài 04 phút 33 giây ghi lại cảnh vợ chồng anh Nguyễn Hoàng S1 đến tiệm vàng Thu Bính Luân mua 01 sợi dây chuyền vàng vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 14/5/2022; 01 tấm ảnh chụp sợi dây chuyền vàng lật N5C loại 980 do chị Hồ Thị Thanh Thủy là nhân viên tiệm vàng Thu Bính Luân giao nộp; 07 đĩa DVD, trong đó: 07 đĩa DVD chứa file quay phim ghi lại diễn biễn các bị cáo H, B, bị hại S1 và người làm chứng V, M, Ph thực nghiệm điều tra; 02 đĩa DVD chứa file ghi âm, ghi hình trong quá trình hỏi cung H, B.

Về trách nhiệm dân sự:

* Bị hại Phạm Hoàng S yêu cầu Lý Văn H, Hoàng Minh B bồi thường số tiền 40.200.000 đồng là giá trị sợi dây chuyền bị chiếm đoạt và chi phí điều trị thương tích do bị H, B đánh.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lý Văn H (Ẹo) và Hoàng Minh B về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 168 - BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 168, Điều 38, Điều 58, Điều 90, 91- BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Minh B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, Điều 168, Điều 38, khoản 2, Điều 51, Điều 58 - BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

* Về vật chứng vụ án: Đối với yêu cầu của bị hại về việc buộc bị cáo H và B bồi thường sợi dây chuyền có giá trị 30.200.000đ. Theo bản kết luận giám định ngày 27/5/2022, sợi dây chuyền có giá trị 27.421.600đ, nên buộc H và B liên đới bồi thường cho anh S. Do bị cáo B dưới 16 tuổi, không có nghề nghiệp và thu nhập nên cha mẹ bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh S 13.710.800đ *(Mười ba triệu bảy trăm mười ngàn tám trăm đồng).*

Đối với yêu cầu của anh S về việc bồi thường tiền điều trị thương tích, nghỉ làm dưỡng bệnh, ông Trần Minh H1 và bà Thổ Thị Hồng Ng là cha bị cáo B và mẹ bị cáo H đã bồi thường xong cho anh S.

Các mảnh vỡ của mũ bảo hiểm thu giữ tại hiện trường; 01 áo khoác màu hồng, dài tay, có mũ, thu giữ của Hoàng Minh B; 01 áo sơ mi ngắn tay, nền màu trắng có chấm bi, trên áo có nhiều dấu vết dính đất do anh Phạm Hoàng S giao nộp đề nghị tịch thu, tiêu hủy;

Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, biển số 72G1-81560 của Lý Văn H để bảo đảm thi hành án (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ).

## \* Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo B:

* Đề nghị xem xét việc dùng lời khai của người làm chứng làm cơ sở buộc tội đối với các bị cáo đã phù hợp chưa?
* Anh S khai anh mua sợi dây chuyền 05 chỉ, cơ sở nào để nói sợi dây chuyền anh bị mất là sợi dây anh mua? Có tài liệu chứng cứ gì chứng minh sợi dây chuyền đó là 05 chỉ?
* Bị cáo H và anh S đều khai nhận bị cáo H đè anh S chỉ một lần, việc cơ quan điều tra cho rằng các bị cáo phạm tội cướp tài sản thì trong trường hợp cướp có thể nào mà ngồi tháo sợi dây chuyền một cách từ từ?
* Bị cáo H khai bị cáo chở Ph và V trong khi bị cáo B và những người làm chứng V, M, Ph lại khai H chở M và Ph?
* Anh S khai H ngồi đè mặt, lưng và người anh S và anh không biết chính xác ai lấy sợi dây chuyền, chỉ biết có một người lần lần trên cổ anh từ phía sau. Như vậy cơ sở nào xác định được người lấy là B và sợi dây chuyền mất có đúng là sợi dây chuyền anh mua ở tiệm vàng Thu Bính Luân hay không?
* Người làm chứng là anh Đào S1 xác nhận có thấy bị hại đeo sợi dây chuyền vàng nhưng chỉ thấy sợi dây loáng loáng, có màu đỏ. Như vậy, không biết được sợi dây đó trọng lượng thế nào? Dây chuyền vàng sao lại đỏ và nhìn không rõ?
* Việc cướp tài sản này có sự bàn bạc với nhau không vì trong hồ sơ cũng như Ph có suy nghĩ đến việc chia giá trị tài sản sau khi cướp?
* Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ cho bị cáo B cũng như xem xét các tình tiết nêu trên; bị cáo B là người chưa thành niên, là người dân tộc và trình độ học vấn thấp nên ảnh hưởng đến nhận thức của bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Ngày 20/5/2022, sau khi chạy xe lạng lách đánh võng trên đường bị anh Phạm Hoàng S phản ứng, Lý Văn H đã cùng Hoàng Minh B, Dương Phát M, Dương Phát Ph, Lý Cóng V điều khiển xe đuổi theo chặn đầu xe anh S đang chở anh Đào Văn X để đánh. Sau khi đuổi kịp, H dùng nón bảo hiểm đánh anh S, anh X. B cùng tham gia đánh. Khi anh X bỏ chạy, H đuổi theo anh X nhưng không kịp nên sau khi quay lại, nghe anh S nói mất chìa khóa xe đã lục túi anh, phát hiện một chùm chìa khóa, cả hai tiếp tục đánh, đè anh xuống và khi thấy sợi dây chuyền trên cổ áo anh S, B đã lấy bỏ vào túi áo khoác dưới sự giúp sức của bị cáo H. Sau đó, cả bọn đi trộm của người dân 05 con gà, đi về nhà H ăn cơm và giải tán. M, V, Ph đã bị triệu tập lấy lời khai sáng 21/5/2022 khi đang ngủ tại nhà và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc; 16h cùng ngày Cơ quan điều tra đã triệu tập B lên làm việc khi B đang chơi tại tiệm Internet; riêng H được mời làm việc vào ngày 22/5/2022. Qua định giá, sợi dây chuyền của anh S có giá trị là 27.421.600đ (*Hai mươi bảy triệu bốn trăm hai mươi mốt ngàn sáu trăm đồng*) và 05 con gà có giá trị 1.027.000đ (*Một triệu không trăm hai mươi bảy ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, B và H không thừa nhận hành vi cướp sợi dây chuyền của anh S. Tuy nhiên từ lời khai của Dương Phát M, Dương Phát Ph, Chý Cóng V là những người bạn của các bị cáo trực tiếp chứng kiến sự việc và khai nhận B là người trực tiếp lấy sợi dây chuyền từ cổ anh S bỏ vào túi áo khoác dưới sự giúp sức của bị cáo H đè anh S. Ngoài những lời khai trực tiếp từ M, Ph, V còn có lời khai của những người đã chứng kiến thấy anh S đã đeo sợi dây chuyền khi đi nhóm họ nhà anh Đào Văn H1 ngày 20/5/2022 là anh Đào Văn X, anh Đào S1, anh Trần H, anh Đào Văn H1.

Tại (BL208, 302, 307), anh Đào Văn X, Đào S1 và Đào Văn H1 nhận dạng được sợi dây chuyền mà anh S đã đeo là giống sợi dây chuyền trong bản ảnh được chị Hồ Thị Thanh Thủy là nhân viên của tiệm vàng Thu Bính Luân đã cung cấp đoạn video vợ chồng anh S, chị Hải đã đến mua vào ngày 14/5/2022 từ tiệm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo H khai mâu thuẫn với lời khai của H tại hồ sơ, mâu thuẫn với lời khai của B và những người làm chứng. Riêng bị cáo B khi được thẩm vấn thì mâu thuẫn với lời khai của bị cáo H, khi không trả lời được thì cho rằng mình không nhớ. Tuy nhiên, qua lời khai mâu thuẫn giữa hai bị cáo tại hồ sơ, tại phiên tòa và lời khai của người bị hại, những người làm chứng cũng như tại phần nói lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội và đủ yếu tố

cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 - BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố các bị cáo tại khoản 1, Điều 168 – BLHS là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

1. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện một cách bộc phát, không có sự chuẩn bị, bàn bạc trước, bị cáo B là người trực tiếp thực hiện hành vi nên phải chịu trách nhiệm nặng hơn bị cáo H là người giúp sức. Cụ thể như sau:

Bị cáo B là người trực tiếp thực hiện hành vi lấy sợi dây chuyền của anh S. Bị cáo tuy tuổi còn nhỏ nhưng đã thể hiện bản tính hung hăng, khi bị anh S phản ứng về hành vi lạng lách của các bị cáo, H rủ quay lại đánh đã không can ngăn mà đồng ý quay lại và tích cực tham gia vào việc đánh anh S, anh X và khi anh S bị đè ngã, phát hiện sợi dây chuyền trên cổ anh, B là người trực tiếp lấy. Quá trình điều tra bị cáo không nhận tội nhưng lời khai của M, V, Ph; những người làm chứng khác và lời khai mâu thuẫn giữa các bị cáo tại phiên tòa đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo H là thanh niên đã trưởng thành, đã từng bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Cố ý gây thương tích” nhưng không biết tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân. Bị cáo là người điều khiển xe lạng lách, khi bị phản đối thì lại rủ B và M, Ph, V quay lại đánh anh S, anh X. Sau khi anh X bỏ chạy, bị cáo và B tiếp tục quay lại đánh anh S và là người đè anh S khi anh té ngã. Khi B cùng đánh anh S, bị cáo không can ngăn mà giúp sức đè anh S trong thời gian 05 phút để B thực hiện hành vi. Việc bị cáo cho rằng bị cáo chỉ đè và nhìn về phía hướng chân của anh S, không biết B đang ở phía trên làm gì chỉ là lời khai của bị cáo vì đã được chứng minh qua những lời khai của B, anh S, Ph, M, V ngay tại phiên tòa cũng như bị cáo khai đè anh trong thời gian 05 phút. Việc dùng vũ lực làm cho anh S tê liệt ý chí thông qua tương quan lực lượng, sức mạnh của các bên nên anh S không thể phản kháng, chống cự được và việc lấy sợi dây chuyền là hành động bộc phát, tức khắc, khi thấy B thực hiện bị cáo không ngăn cản mà đè anh S giúp cho B thực hiện hành vi phạm tội nên H phải chịu trách nhiệm đối với hành vi giúp sức của mình.

1. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo B phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên khi quyết định hình phạt có xem xét đến việc áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại chương XII tại Điều 90, 91 và khoản 2, Điều 101 - BLHS; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên ảnh hưởng đến nhận thức và tại phiên tòa các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 51 – BLHS; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Đối với yêu cầu của anh S về bồi thường thiệt hại tiền điều trị thương tích, nghỉ làm dưỡng bệnh, đã giải quyết xong.

Đối với yêu cầu của anh S buộc bị cáo H và B phải bồi thường sợi dây chuyền anh đã mua ngày 14/5/2022 với số tiền 31.200.000đ nhận thấy: Tại (BL62-

63), theo bản kết luận giám định ngày 27/5/2022, sợi dây chuyền có giá trị 27.421.600đ. Tại phiên tòa, anh S cũng đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để buộc các bị cáo bồi thường. Do đó, buộc bị cáo B và bị cáo H mỗi người có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh S số tiền 13.710.800đ *(Mười ba triệu bảy trăm mười ngàn tám trăm đồng).*

Do bị cáo B chưa đủ 16 tuổi, không có nghề nghiệp, tài sản nên ông Trần M H1 và bà Hoàng Thị Đêm có nghĩa vụ bồi thường cho anh S số tiền 13.710.800đ *(Mười ba triệu bảy trăm mười ngàn tám trăm đồng).*

1. Về vật chứng vụ án:

+ Đối với các mảnh vỡ của mũ bảo hiểm thu giữ tại hiện trường; 01 áo khoác màu hồng, dài tay, có mũ, thu giữ của Hoàng Minh B, tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 áo sơ mi ngắn tay, nền màu trắng có chấm bi, trên áo có nhiều dấu vết dính đất do anh Phạm Hoàng S giao nộp, trả lại cho anh S;

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, biển số 72G1-81560 thu giữ của Lý Văn H, chiếc xe trên không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho H. (Hiện các vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ).

* Đối với Chý Cóng V, Dương Phát M, Dương Phát Ph: Do hành vi chiếm đoạt sợi dây chuyền của các bị cáo H, B là hành động bộc phát trong quá trình đánh anh S; Chý Cóng V, Dương Phát M, Dương Phát Ph không có sự bàn bạc trước, cũng không có hành động giúp sức, hỗ trợ các bị cáo H, B trong việc này nên không đồng phạm với H, B về tội “Cướp tài sản”; đồng thời, có sự hạn chế về thời gian để trình báo cơ quan có thẩm quyền (vụ cướp tài sản xảy ra vào khuya ngày 20/5/2022, đến 08 giờ 00 ngày 21/5/2022, khi V, M, Ph đang ngủ thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ mời làm việc). Mặt khác, quá trình điều tra, V, M, Ph đã tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ trong việc phát hiện tội phạm nên không xem xét xử lý V, M, Ph về tội “Không tố giác tội phạm”, quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự.
* Đối với hành vi trộm cắp 05 con gà ta trị giá 1.027.000 đồng của H, B, M, V, Ph: Do giá trị tài sản bị trộm cắp dưới 02 triệu đồng, đồng thời H, B, M, V, Ph không có tiền án, tiền sự về các tội phạm về xâm phạm quyền sở hữu nên hành vi của H, B, V, M, Ph không đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an huyện Cẩm Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, B, V, M, Ph.
* Đối với hành vi dùng chân đạp vào người anh Phạm Hoàng S của Dương Phát M: M có hành vi dùng chân đạp trúng phần vai của anh S trong lúc H, B đang đánh anh S, trước khi các bị cáo H, B thực hiện hành vi cướp tài sản. Hành vi đánh anh S của M độc lập với hành vi cướp tài sản của các bị can H, B. Mặt khác, thương tích của ông Sơn không đáng kể. Do đó, hành vi của Dương Phát M không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại Điều 134 – BLHS, Công an huyện Cẩm Mỹ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M.
* Đối với 01 USB màu bạc phía trên có dòng chữ “Hoco”, bên trong lưu trữ đoạn video dài 04 phút 33 giây ghi lại cảnh vợ chồng anh Nguyễn Hoàng Sơn đến tiệm vàng Thu Bính Luân mua 01 sợi dây chuyền vàng vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 14/5/2022; 01 tấm ảnh chụp sợi dây chuyền vàng lật N5C loại 980 do chị Hồ Thị Thanh Thủy là nhân viên tiệm vàng Thu Bính Luân giao nộp; 07 đĩa DVD, trong đó: 07 đĩa DVD chứa file quay phim ghi lại diễn biễn các bị cáo H, B, bị hại S và người làm chứng V, M, Ph thực nghiệm điều tra; 02 đĩa DVD chứa file ghi âm, ghi hình trong quá trình hỏi cung H, B: đây là các tài liệu, chứng cứ nên lưu trong hồ sơ vụ án.

1. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và bị cáo H phải nộp 685.500đ án phí DSST.

Ông Trần Minh H1 và bà Hoàng Thị Đêm nộp 685.500đ án phí DSST.

1. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo B không phù hợp với nhận định trên nên không chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Minh B, Lý Văn H (Ẹo)** phạm tội **“Cướp tài sản”.**

Căn cứ vào khoản 1, Điều 168; khoản 2, Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58;

khoản 1, Điều 47, Điều 90, 91, khoản 2, Điều 101 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng Điều 586 - Bộ luật dân sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:** Bị cáo **Hoàng Minh B 01 (một)** năm **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2022.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 168; khoản 2, Điều 51; Điều 38; khoản 1, Điều 47, Điều 17, Điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng Điều 586 - Bộ luật dân sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:** Bị cáo **Lý Văn H (Ẹo) 03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2022.

1. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo B và bị cáo H mỗi người có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh S số tiền 13.710.800đ *(Mười ba triệu bảy trăm mười ngàn tám trăm đồng).*

Do bị cáo B chưa đủ 16 tuổi, không có nghề nghiệp, tài sản nên ông Trần Minh H1 và bà Hoàng Thị Đêm có nghĩa vụ bồi thường cho anh S số tiền 13.710.800đ *(Mười ba triệu bảy trăm mười ngàn tám trăm đồng).*

1. Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ của mũ bảo hiểm thu giữ tại hiện trường; 01 áo khoác màu hồng, dài tay, có mũ, thu giữ của Hoàng Minh B.

+ Trả lại cho anh S 01 áo sơ mi ngắn tay, nền màu trắng có chấm bi, trên áo có nhiều dấu vết dính đất;

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, biển số 72G1-81560 thu giữ của Lý Văn H, chiếc xe trên không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo

H. (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ theo Biên bản giao nhận ngày 28/10/2022 giữa Công an huyện Cẩm Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ).

1. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST và bị cáo H phải nộp 685.500đ *(Sáu trăm tám mươi lăm ngàn năm trăm đồng* án phí DSST.

Ông Trần Minh H1 và bà Hoàng Thị Đêm phải nộp 685.500đ *(Sáu trăm tám mươi lăm ngàn năm trăm đồng*) án phí DSST.

1. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện và người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

# HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Đức Dũng Lại Thị Thúy Hằng Nguyễn Thị Hải Yến**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Đồng Nai; * Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai; * VKSND huyện Cẩm Mỹ; * Công an huyện Cẩm Mỹ; * THADS huyện Cẩm Mỹ; * Trại tạm giam Công an huyện Cẩm Mỹ; * Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác; * Lưu HS; THA. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Thị Hải Yến** |